

NGUYỄN QUỐC TOẢN

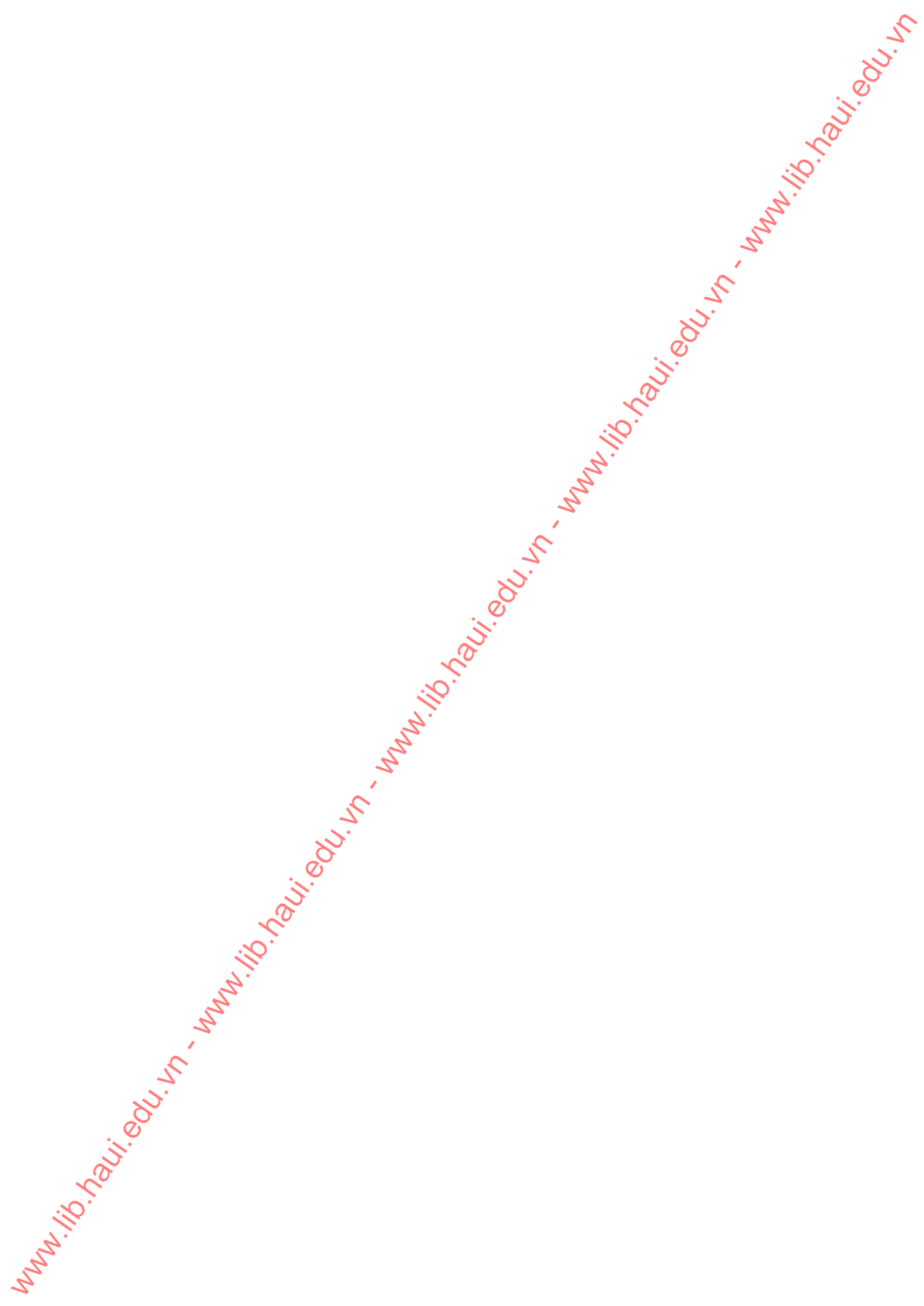
GIÁO TRÌNH

Mĩ thuật

VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MĨ THUẬT



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



NGUYỄN QUỐC TOÀN

GIÁO TRÌNH

Mĩ thuật

VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MĨ THUẬT

(Dành cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học
hệ đào tạo Chính quy, Tại chức và Từ xa)

(Tái bản có bổ sung, sửa chữa)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc ĐÌNH NGỌC BẢO

Tổng biên tập LÊ A

Biên tập nội dung:

ĐẶNG MINH THUY

Bìa và trình bày:

PHẠM VIỆT QUANG

Mã số: 01.01.497/933 - ĐH 2009

GIÁO TRÌNH MĨ THUẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MĨ THUẬT

In 10.000 cuốn, khổ 17 x 24cm tại Công ty TNHH In Thanh Bình.

Đăng kí KHXB số: 18-2009/CXB/497-47/ĐHSP ngày 27/12/2008.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 4 năm 2009.

MỤC LỤC

	Trang
Lời nói đầu	5
A. Giới thiệu chương trình	7
B. Nội dung chương trình	7
Phần thứ nhất. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG CỦA MĨ THUẬT	7
Chương I. MĨ THUẬT - SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	7
I. Đôi điều về "cái gốc" của mĩ thuật	7
II. Vài nét về sự hình thành và phát triển của mĩ thuật	8
III. Vài nét về lịch sử mĩ thuật Việt Nam	21
Chương II. MĨ THUẬT VÀ CUỘC SỐNG CON NGƯỜI	45
I. Khái niệm	45
II. Mĩ thuật và cuộc sống con người	51
III. Ngôn ngữ mĩ thuật	53
IV. Chất liệu của mĩ thuật	58
Chương III. CÁC LOẠI HÌNH CƠ BẢN CỦA MĨ THUẬT	63
I. Hội hoạ	63
II. Điêu khắc	65
III. Kiến trúc	67
IV. Mĩ thuật ứng dụng	69
Phần thứ hai. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC MĨ THUẬT Ở TIỂU HỌC 76	76
Chương IV. VẼ THEO MẪU VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY VẼ THEO MẪU Ở TIỂU HỌC 76	76
I. Vẽ theo mẫu	76
II. Phương pháp dạy - học vẽ theo mẫu	90
Chương V. VẼ TRANG TRÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY VẼ TRANG TRÍ Ở TIỂU HỌC 103	103
I. Vẽ trang trí	103
II. Phương pháp dạy vẽ trang trí	119
Chương VI. VẼ TRANH VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC VẼ TRANH Ở TIỂU HỌC 129	129
I. Vẽ tranh	129
II. Phương pháp dạy - học vẽ tranh	139
Chương VII. THƯỜNG THỨC MĨ THUẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC THƯỜNG THỨC MĨ THUẬT Ở TIỂU HỌC 146	146
I. Thường thức mĩ thuật	146
II. Phương pháp dạy học thường thức mĩ thuật	151

Chương VIII. TẬP NẶN TẠO DÁNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC TẬP NẶN TẠO DÁNG	161
I. Tập nặn tạo dáng	161
II. Phương pháp dạy - học tập nặn tạo dáng	164
Chương IX. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ TẠO HÌNH Ở TRẺ EM (Mẫu giáo và Tiểu học)	173
I. Trẻ em, nhìn từ góc độ chung	173
II. Trẻ em, nhìn từ góc độ mỹ thuật	174
III. Một vài điểm cần chú ý khi hướng dẫn trẻ vẽ	183
Chương X. SÁCH GIÁO KHOA, SÁCH GIÁO VIÊN MỸ THUẬT Ở TIỂU HỌC VÀ CÁCH SỬ DỤNG	191
I. Sách giáo khoa	191
II. Sách giáo viên mỹ thuật ở tiểu học	197
Tài liệu tham khảo	200

LỜI NÓI ĐẦU

Giáo trình Mĩ thuật và phương pháp dạy học mĩ thuật này dùng cho sinh viên hệ đào tạo Chính quy và các hệ Tại chức, Từ xa (giáo viên Tiểu học đã được học chương trình Mĩ thuật 135 tiết hay 150 tiết ở các trường Trung học Sư phạm, Cao đẳng Sư phạm). Giáo trình tập trung vào những nội dung sau:

- Cung cấp một số kiến thức cơ bản về mĩ thuật.
- Giới thiệu cách học và làm bài tập.
- Trình bày về phương pháp dạy – học Mĩ thuật ở Tiểu học.
- Câu hỏi hướng dẫn tự học, các bài tập thực hành ở cuối mỗi chương.

Nội dung giáo trình bao gồm hai phần cơ bản:

- Phần thứ nhất: Một số vấn đề chung của môn Mĩ thuật.
- Phần thứ hai: Nội dung và phương pháp dạy, học Mĩ thuật ở Tiểu học.

Phần thứ hai bao gồm 7 chương, trong đó có 5 chương viết về các phân môn trong chương trình Mĩ thuật ở Tiểu học, đó là: Vẽ theo mẫu, Vẽ trang trí, Vẽ tranh, Tập nặn tạo dáng và Thường thức Mĩ thuật.

Các chương có cấu trúc thống nhất, gồm các nội dung sau:

- Khái niệm
- Một số kiến thức cơ bản
- Phương pháp tiến hành bài tập
- Phương pháp dạy – học
- Hướng dẫn cách học.

Cấu trúc thống nhất của các chương giúp sinh viên dễ theo dõi, dễ đọc và hiểu vấn đề một cách logic.

Trong quá trình học, sinh viên cần nghiên cứu các tài liệu được giới thiệu ở phần hướng dẫn cách học và sưu tầm thêm tư liệu để kiến thức phong phú, sâu sắc hơn.

Để dạy – học giáo trình này đạt kết quả tốt, cần chú ý:

- Giáo viên cần bám sát chương trình cho từng đối tượng sao cho sát nội dung và thời lượng.

– Sinh viên cần có cách học mới: tự giác, nghiêm túc thực hiện yêu cầu của bài học, thực sự cần thi để có được kết quả tốt, đặc biệt là đối với môn Mỹ thuật, môn học nghệ thuật tạo ra cái đẹp. Cái đẹp vốn không có quy định khô cứng, công thức bất di bất dịch, càng không có đáp số cho tất cả, không sao chép, không rập khuôn... mà luôn biến ảo khôn lường để có cái đẹp nhiều hình nhiều vẻ, hợp với khả năng nhận thức, khả năng biểu hiện và cảm thụ riêng của mỗi người. Đồng thời học mỹ thuật chủ yếu là thực hành, vì trên cơ sở thực hành, suy ngẫm, thể hiện và sáng tạo mới hiểu rõ phân lý thuyết. Vì vậy, khâu làm bài tập là vô cùng quan trọng.

Trong điều kiện cho phép, giáo trình có những bài đọc thêm, những tư liệu cần thiết, một số tranh, ảnh, bài vẽ để minh họa cho giáo trình phong phú hơn.

Đây là giáo trình đầu tiên về Mỹ thuật và phương pháp dạy học mỹ thuật cho hệ đào tạo Chính quy, Tại chức và Từ xa nên có thể còn những thiếu sót. Chúng tôi mong nhận được sự góp ý của độc giả để lần xuất bản sau giáo trình hoàn thiện hơn.

Tác giả

A. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

- Trang bị cho sinh viên một số kiến thức phổ thông và cần thiết về mỹ thuật: các khái niệm, các loại hình, các kiến thức cơ bản nhất, phương pháp tiến hành bài tập, khả năng tạo hình của học sinh.
- Tạo điều kiện cho sinh viên hoàn thành được các bài tập quy định ở chương trình.
- Cung cấp cho sinh viên phương pháp dạy – học Mỹ thuật, phương pháp dạy – học các phân môn, góp phần nâng cao hiệu quả giờ dạy mỹ thuật ở Tiểu học ngày một tốt hơn.
- Nâng cao nhận thức thẩm mỹ cho sinh viên, tạo điều kiện cho mọi người vận dụng những hiểu biết về cái đẹp vào cuộc sống cá nhân, gia đình, cộng đồng, vào công việc dạy – học.

B. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

PHẦN THỨ NHẤT

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG CỦA MỸ THUẬT

Chương I

MỸ THUẬT – SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

I. ĐÔI ĐIỀU VỀ “CÁI GỐC” CỦA MỸ THUẬT

Chịu khó quan sát thiên nhiên, ta thấy cỏ cây hoa trái, mây trời, núi sông, biển, hang động, con trùng, động vật và con người đều rất đa dạng về hình thể, phong phú về màu sắc, tất cả đều đẹp, cho ta cảm xúc bất tận. Rồi những hiện tượng như gió, bão, sấm chớp, lụt lội, băng tuyết, sóng thần, núi lửa và động đất... đều rất bí hiểm. Ai đã sinh ra chúng? Thời xa xưa chưa lí giải nổi, người ta thường nói: Trời sinh ra thế, hoặc do chúa, do thánh thần sinh ra!

Ngày nay, khoa học và công nghệ phát triển cao, những bí ẩn của tạo hoá ngày càng được hé mở, nhưng sự đa dạng của muôn loài, sự hùng vĩ của vũ trụ có lẽ vẫn là trần trở của loài người nhiều thế hệ nữa may ra mới làm sáng tỏ dần.

Cũng từ những bí ẩn đó của vũ trụ mà con người sinh ra bao ngành khoa học: khoa học tự nhiên và khoa học xã hội, trong đó có khoa học về nghệ thuật nói chung, mỹ thuật nói riêng. Chính nhờ vẻ đẹp muôn hình vạn trạng của tạo hoá mà mỹ thuật mới có cơ sở để xây dựng nên những lí luận của mình. Ví dụ: Luật xa gần, màu sắc, bố cục và các hình tượng... Có nghĩa là từ cơ sở thực tiễn của tự nhiên, con người đã tạo ra nghệ thuật tạo hình, làm cho nó ngày một phong phú, đa dạng hơn để phục vụ cuộc sống ngày càng cao của mình. Chính vì thế, có thể nói: Thiên nhiên là “ông thầy” vĩ đại nhất của muôn loài, và nhờ có sự đa dạng phong phú của thiên nhiên mà loài người đã làm cho xã hội ngày càng tiến xa hơn, cao hơn. Nghệ thuật tạo hình cũng không nằm ngoài quy luật ấy, có nghĩa là: Thiên nhiên là người mẹ hiền giàu có đã ban phát cho nghệ thuật tạo hình đầy đủ những yếu tố cần thiết để con người suy ngẫm, chắt lọc tạo nên tác phẩm. Ngược lại, tạo hình do con người tạo ra cũng tuân theo quy luật phát triển của xã hội loài người.

II. VÀI NÉT VỀ SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA MỸ THUẬT

Xã hội loài người đã trải qua nhiều phương thức sản xuất, đó là: cộng sản nguyên thủy, chiếm hữu nô lệ (hay cổ đại), phong kiến, tư bản chủ nghĩa¹.

Theo tiến trình lịch sử trên, Mác và Ăngghen dự báo sẽ có phương thức sản xuất tiếp theo, đó là cộng sản chủ nghĩa. Phương thức sản xuất đó đang và sẽ trở thành hiện thực trong tương lai, tuy nhiên không phải một sớm một chiều mà có được. Bởi sự ra đời và đổi mới một phương thức sản xuất như chúng ta đã biết phải trải qua một quá trình lâu dài, phải mất nhiều năm và phương thức sau được thai nghén từ phương thức trước. Đó là quy luật, là tất yếu. Đồng thời sự phát triển của một phương thức còn phụ thuộc vào tác động ở bản thân con người – động lực chính của quá trình phát triển xã hội.

Cũng như các ngành, các lĩnh vực khoa học khác, mỹ thuật sinh ra ở phương thức sản xuất nào sẽ mang tên và dấu ấn của phương thức sản xuất ấy. Vì thế quá trình hình thành và phát triển của mỹ thuật đều mang tên và chịu sự tác động của các phương thức sản xuất.

¹ Trong nhiều tài liệu còn thêm cụm từ: “Chế độ” hay “xã hội” hoặc “thời”, ví dụ: chế độ cộng sản nguyên thủy; xã hội phong kiến; thời tư bản chủ nghĩa.

